

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **132/2019/HS - ST**
Ngày: 29/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Bùi Xuân Đăng**

2. Ông Đinh Quang Huân

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND Huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên**

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2019/HS- ST ngày 09/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST - HS ngày 15/8/2019 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN H, sinh năm 1976; HKTT: Đội 13, xã N, Huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Phạm Thị T; có vợ là Trần Thị O và 01 con sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Ngày 20/9/2016, Tòa án nhân dân Huyện N, Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 58/HSST); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/4/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30' ngày 27/4/2019, Trần văn H điều khiển xe mô tô BKS 33 M3 – 2095 từ nhà ở thôn N, xã N, Nam Định lên Hà Nội để tìm việc làm. Đến 23

giờ cùng ngày, H đi đến khu vực Bến xe nước ngầm gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000đồng để sử dụng. H cất gói ma túy vào túi quần trước bên phải và điều khiển xe về khu vực đường N, huyện T, Hà Nội tìm nơi sử dụng thì bị tổ cảnh sát cơ động – Đội nghi lễ PK02E - Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính và phát hiện tại túi quần trước bên phải của H có 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H khai là heroine H mua để sử dụng. Tổ công tác phối hợp với Công an Đồn Đ - Công an Huyện T lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ của H: 01 gói ma túy và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sunfat BKS 33M3- 2095.

Tại bản Kết luận giám định số 2699/KLGD - PC09 ngày 07/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của Trần Văn H là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,335 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,033gam để làm giám định, hoàn trả Công an Huyện T 0,302gam heroine.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunfat BKS 33M3 - 2095, quá trình điều tra xác định là tài sản của Trần Văn H nên Công an Huyện T tiếp tục tạm giữ để xử lý theo pháp luật.

Bản cáo trạng số 138/CT - VKSTT ngày 08/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Trần Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 20 – 26 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; Tịch thu sung quỹ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunfat BKS 33M3 – 2095.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/4/2019, tại khu vực đường N, xã T, Huyện T, Hà Nội, Trần Văn H đã có hành vi cất giấu 0,335gam Heroine tại túi quần phía trước bên phải để sử dụng thì bị Tổ cảnh sát cơ động - Đội nghi lễ PK02E Công an thành phố Hà Nội và Công an Đoàn Đ - Công an Huyện T bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khỏe con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 05/3/2018 Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 02 năm tù tại Bản án hình sự số 58/HSST ngày 20/9/2016 của TAND Huyện N, Nam Định nên chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm – là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Có 01 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền sự đã hết thời hiệu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng». Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp

ổn định, đang bị tạm giam và để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo có trọng lượng còn lại sau giám định 0,302 gam heroine là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunfat biếm kiểm soát 33M3 - 2095 quá trình điều tra đủ cơ sở xác định bị cáo là chủ sở hữu và bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H **22 (hai mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2019.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy 0,302gam Heroine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sunfat loại Dteam II màu nâu BKS 33M3 – 2095 số khung 025200, số máy 025200.

(Các vật chứng hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2019)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an Huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài